

Bản án số: 16/2017/HC-ST
Ngày 28/11/2017.
V/v khiếu kiện QĐHC trong
lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lang Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Ngô Xuân Thanh.

- Ông Nguyễn Hồ Cảnh.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 28/2017/HCST ngày 03/7/2017 về việc hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 31/2017/QĐST- HC ngày 27 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- ***Người khởi kiện:*** Bà Nguyễn Thị C - Sinh 1938.

Trú tại: Xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- ***Người bị kiện:*** Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Thị trấn K, huyện P, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Danh L – Chức vụ: Chủ tịch.

Đại diện được ủy quyền: Ông Đặng Ngọc B - Chức vụ: Phó Chủ tịch (theo Giấy ủy quyền ngày 19/9/2017). Vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ủy ban nhân dân xã N, huyện P, Nghệ An;

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nghĩa D – Chức vụ: Chủ tịch. Vắng mặt.

2. Chi nhánh Ngân hàng NN huyện P, tỉnh Nghệ An (Phòng Giao dịch BN). Vắng mặt.

3. Bà Hồ Thị Đ – Sinh năm 1969.

Trú quán: Xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

4. Chị Hoàng Thị H – Sinh năm 1990.

5. Chị Hoàng Thị M – Sinh năm 1992.

Đều trú tại: Xóm M, xã N, huyện P, Nghệ An. Vắng mặt.

6. Chị Hoàng Thị L – Sinh năm 1995.

Trú tại: Ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Chị H, chị M, chị L có ủy quyền cho bà Hồ Thị Đ (theo Giấy ủy quyền ngày 25/11/2017). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 01/6/2017, bà Nguyễn Thị C có đơn khởi kiện vụ án Hành chính với nội dung: Yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 555509 ngày 30/12/1995 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Hoàng Xuân T tại thửa đất 384, tờ bản đồ số 5 (299) với diện tích 822m² tại Xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An

Lý do khởi kiện: Thửa đất trên là của ông cha nhiều đời để lại cho vợ chồng bà là ông Hoàng Xuân D và Nguyễn Thị C. Năm 1967, ông Hoàng Xuân D hy sinh. Năm 1989, Con trai đầu của bà là ông Hoàng Xuân T lấy vợ là Hoàng Thị Đ về cùng sống chung trên thửa đất. Năm 1995, Ủy ban nhân dân huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho con trai là Hoàng Xuân T mà bà không biết. Năm 1996, ông Hoàng Xuân T chết. Đầu năm 2017 xảy ra tranh chấp thì bà mới biết thửa đất của bà đang ở đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho con trai bà là ông Hoàng Xuân T. Bà có đơn khiếu nại và được Ủy ban nhân dân xã N hòa giải hai lần nhưng không được. Nay bà đề nghị Tòa án hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp mang tên Hoàng Xuân T để cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà là Nguyễn Thị C.

Phía người bị kiện đại diện Ủy ban nhân dân huyện P trình bày: Về quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Xuân T, Ủy ban nhân dân huyện P đã thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân gắn với việc giao đất theo Nghị định 64/CP của Chính phủ. Do đó, Ủy ban nhân dân huyện P đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân xã N trình bày: Nguồn gốc thửa đất 384, tờ bản đồ số 5 (299) với diện tích 822m² tại xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An là của ông bà để lại cho ông Hoàng Xuân D và bà Nguyễn Thị C sử dụng trước năm 1960. Năm 1993, Ủy ban nhân dân xã N thực hiện chủ trương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và đất sản xuất nông nghiệp cho các hộ dân trên địa bàn theo Nghị định 64/CP của Chính phủ. Ủy ban nhân dân xã đã thông báo cho các hộ dân kê khai lập danh sách trình ủy ban nhân dân huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn còn thiếu sót và chưa chặt chẽ về quy trình nên đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Xuân T đang ở chung với bà Nguyễn Thị C. Nay bà Nguyễn Thị C yêu cầu hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất liên quan đến thửa đất 384 nêu trên thì đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bà Hồ Thị Đ trình bày: Năm 1989, bà kết hôn cùng ông Hoàng Xuân T và sinh được 03 người con là Hoàng Thị H, Hoàng Thị M, Hoàng Thị L. Năm 1993, bà Nguyễn Thị C đồng ý cho đất nên vợ chồng mới làm nhà trên đất và ở cùng với bà C. Năm 1995, làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Hoàng Xuân T tại thửa đất 384, tờ bản đồ số 5 (299) với diện tích

822m² tại xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An. Nay bà Nguyễn Thị C yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì đề nghị Tòa xem xét và công nhận quyền sử dụng đất để đảm bảo quyền lợi cho bà. Hiện nay, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bà đã thế chấp vay vốn tại phòng giao dịch BN - Chi nhánh Ngân hàng NN huyện P, tỉnh Nghệ An số tiền 30.000.000đ. Hiện nay, bà đã trả được 16.000.000đ; Số tiền còn phải trả là 14.000.000đ.

Chị Hoàng Thị H, Hoàng Thị M, Hoàng Thị L trình bày thống nhất với ý kiến của bà Hồ Thị Đ. Đề nghị Tòa không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C.

Quá trình đối thoại, và tại phiên tòa, các bên vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, bà Nguyễn Thị C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc tuân theo quy định của pháp luật về việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tài liệu, xác định tư cách của những người tham gia tố tụng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại theo quy định của pháp luật; Việc tranh tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử được tiến hành đúng theo quy định của Luật tố tụng Hành chính. Người khởi kiện, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện và chấp hành quyền, nghĩa vụ của mình đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định pháp luật hiện hành và xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C. Hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 555509 ngày 30/12/1995 và một phần Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 30/12/1995 của Ủy ban nhân dân huyện P về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Xuân T tại thửa đất 384, tờ bản đồ số 5 (299) với diện tích 822m² tại Xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An.

Bà Nguyễn Thị C không phải chịu án phí Hành chính sơ thẩm. Người bị kiện phải chịu án phí Hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát và các đương sự, các quy định của pháp luật hiện hành. Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy:

[1.1] Về Đối tượng khởi kiện: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 555509 ngày 30/12/1995 của Ủy ban nhân dân huyện P là Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 30 Luật Tố tụng hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Tính từ đầu tháng 2/2017, bà Nguyễn Thị C biết được và có đơn khiếu nại về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Xuân T cho đến ngày 01/6/2017, bà Nguyễn Thị C có đơn khởi kiện vụ án Hành chính tại Tòa án thì đang trong thời hiệu khởi kiện theo điểm a

khoản 2 điều 116 Luật tổ tụng Hành chính. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng khoản 4 điều 32 Luật tổ tụng Hành chính.

[2] Xét tính hợp pháp của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 555509 ngày 30/12/1995 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Hoàng Xuân T tại thửa đất 384, tờ bản đồ số 5 (299), diện tích 822m² tại xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An, thấy rằng:

[2.1] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành quyết định hành chính bị khởi kiện: Thực hiện Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và đất sản xuất nông nghiệp cho các hộ gia đình, chủ trương được phổ biến từ huyện, tới xã, thôn và từng hộ gia đình. Ngày 30/12/1995, Ủy ban nhân dân huyện P đã ban hành Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 30/12/1995 về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho các hộ gia đình trong toàn xã Quỳnh Bảng, trong đó có gia đình ông Hoàng Xuân Trung, đồng thời cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất G 555509 cho ông Hoàng Xuân Trung thửa số 384, tờ bản đồ số 5 (299), diện tích 822m² tại xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật Đất đai năm 1993.

[2.2] Về cơ sở pháp lý: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 555509 ngày 30/12/1995 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Hoàng Xuân T diện tích 822m² (bao gồm 200m² đất ở và 622m² đất vườn), thửa số 384, tờ bản đồ số 5 (299) tại xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An. Ngoài ra, còn cấp một sổ diện tích đất sản xuất nông nghiệp.

Xét về nguồn gốc thửa đất: Quá trình làm việc các bên đều thừa nhận thửa đất số 384 tờ bản đồ số 5 (299) nêu trên là do ông cha để lại cho vợ chồng ông Hoàng Xuân D và bà Nguyễn Thị C sử dụng từ năm 1960. Năm 1967, ông Hoàng Xuân D chết. Năm 1989, Ông Hoàng Xuân T kết hôn với bà Hoàng Thị Đ về sống chung với bà Nguyễn Thị C trên thửa đất đó. Năm 1995, Ủy ban nhân dân huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Hoàng Xuân T. Năm 1996, ông Hoàng Xuân T chết. Bà Nguyễn Thị C và bà Hồ Thị Đ cùng sử dụng thửa đất cho đến nay.

Hiện trạng thửa đất theo lời trình bày của các bên và báo cáo của Ủy ban nhân dân xã N gồm có: 01 ngôi nhà thờ dòng họ TT diện tích 93m²; 01 ngôi nhà cấp 4 diện tích 56m² cùng công trình phụ do bà Nguyễn Thị C và bà Hồ Thị Đ đang quản lý, sử dụng.

Hồ sơ thửa đất thể hiện: Ngày 02/6/1988, bà Nguyễn Thị C có đơn xin đăng ký quyền sử dụng thửa đất 384, tờ bản đồ số 5 (299) diện tích 822m²; Sổ địa chính và sổ mục kê mang tên ông Hoàng Xuân T; Sổ theo dõi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tháng 12/1995 mang tên ông Hoàng Xuân T; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Hoàng Xuân T thửa số 384, tờ bản đồ số 5 (299) diện tích 822m². Trích lục bản đồ địa chính thể hiện thửa số 151, tờ bản đồ số 20 (119-75) diện tích 1.170m² tên chủ sử dụng đất mang tên bà Hồ Thị Đ và bà Nguyễn Thị C.

[3] Tại phiên tòa, bà Hồ Thị Đ cho rằng bà Nguyễn Thị C đã cho vợ chồng bà thừa đất trên nhưng bà Đ cũng không có tài liệu chứng minh. Bà Nguyễn Thị

C không thừa nhận việc cho ông Hoàng Xuân T và bà Hồ Thị Đ thừa đất trên. Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không có tài liệu, văn bản nào thể hiện bà Nguyễn Thị C tặng cho ông Hoàng Xuân T. Do đó, việc Ủy ban nhân dân huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Xuân T đối với thửa đất 384, tờ bản đồ số 5 (299) chưa đảm bảo trình tự, thủ tục và chưa có cơ sở pháp luật. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C và hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 555509 ngày 30/12/1995 của Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Hoàng Xuân T tại thửa đất 384, tờ bản đồ số 5 (299) với diện tích 822m² tại xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An

[4] Đối với Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 30/12/1995 về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Xuân T, Ủy ban nhân dân huyện P có văn bản số 1805/UBND.TNMT ngày 13/10/2017 trả lời hiện không còn lưu giữ trong hồ sơ nên không cung cấp được cho Tòa án. Đây là quyết định hành chính liên quan phần cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và đất vườn cho ông Hoàng Xuân T chưa đúng quy định pháp luật nên cũng cần được hủy bỏ.

[5] Đối với nội dung phản tố của bà Hồ Thị Đ yêu cầu Tòa án công nhận quyền sử dụng nhà và tài sản trên thửa đất cho bà. Yêu cầu của bà Hồ Thị Đ không thuộc thẩm quyền giải quyết trong vụ án Hành chính này.

[6] Ngoài ra, liên quan đến việc bà Hồ Thị Đ thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để vay vốn tại chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện P, tỉnh Nghệ An, nếu có tranh chấp hợp đồng vay vốn và đương sự khởi kiện sẽ được giải quyết bằng vụ án Dân sự khác.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị C không phải chịu án phí Hành chính sơ thẩm. Ủy ban nhân dân huyện P phải chịu án phí Hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30; Khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng Hành chính.

Căn cứ khoản 1 Điều 2; khoản 2 Điều 36 Luật Đất đai năm 1993; Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ; điểm a khoản 1 mục I Công văn số 1427/CV ngày 13/10/1995 của Tổng cục Địa chính; Điều 3 Quyết định số 2555/1993/QĐ-UB ngày 30/11/1993 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

Căn cứ Điều 348 Luật tổ tụng Hành chính; Điều 34 Pháp lệnh Án phí, Lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C.

Hủy một phần Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 30/12/1995 và một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 555509 ngày 30/12/1995 của Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Hoàng Xuân T diện tích 822m² (gồm 200m² đất ở và 622m² đất vườn) thuộc thửa đất 384, tờ bản đồ số 5 (299) tại xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An (nay là thửa số 151, tờ bản đồ số 20 (119-75).

Về Án phí: Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Nghệ An phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí Hành chính sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị C không phải chịu án phí Hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006828 ngày 29/6/2017 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An.

Người khởi kiện, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị kiện, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

****Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Lang Thị Duyên